TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 01 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Thành Đ, sinh năm: 1989;

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị Thảo N, sinh năm: 1999;

Cùng nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố T, phường Th, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 27/2019 ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại UBND phường Th, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thành Đ và chị Hoàng Thị Thảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Thành Đ và chị Hoàng Thị Thảo N có 01 con chung là cháu Lê Thanh T, sinh ngày: 09/07/2019. Giao cháu cháu Lê Thanh T cho anh Lê Thành Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N cho đến khi anh Đ có yêu cầu hoặc đến khi có

sự thay đổi khác. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Thành Đ tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền án phí số 0075701 ngày 24/3/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận B, thành phố H. Ghi nhận anh Đ đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP H.
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q. B;
- UBND phường Th, quận B, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Q